T005 A HÀM V 99-6-Kinh 121 Tử Diệt- Chúng Sanh- Hữu Thân- Ma- Ma Pháp- Tử Pháp-Phi Ngã

Đại Tạng Kinh (Linh Sơn Pháp Bảo)

KINH 121. TÖÛ DIEÄT1 Toâi nghe nhö vaày: Moät thôøi, Phaät ôû taïi nuùi Ma-caâu-la. Baáy giôø coù Tyø-kheo thò giaû teân laø La-ñaø. Baáy giôù Theá Toân noùi vôùi La-ñaø: “Nhöõng gì thuoäc veà saéc, hoaëc quaù khöù, hoaëc vò lai, hoaëc hieän taïi; hoaëc trong, hoaëc ngoaøi; hoaëc thoâ, hoaëc teá; hoaëc toát, hoaëc xaáu; hoaëc xa, hoaëc gaàn; taát caû chuùng ñeàu laø phaùp cheát; nhöõng gì thuoäc veà thoï, töôûng, haønh, thöùc, hoaëc quaù khöù, hoaëc vò lai, hoaëc hieän taïi; hoaëc trong, hoaëc ngoaøi; hoaëc thoâ, hoaëc teá; hoaëc toát, hoaëc xaáu; hoaëc xa, hoaëc gaàn; taát caû chuùng ñeàu laø phaùp cheát2.” Phaät baûo La-ñaø: “Saéc laø thöôøng hay voâ thöôøng?” Ñaùp: “Baïch Theá Toân, laø voâ thöôøng.” Laïi hoûi: “Neáu laø voâ thöôøng, thì khoå chaêng?” Ñaùp: “Baïch Theá Toân, laø khoå.” Ñoái vôùi thoï, töôûng, haønh, thöùc laïi cuõng nhö vaäy. Laïi hoûi: “Naøy La-ñaø, neáu voâ thöôøng, khoå laø phaùp bieán dòch, ña vaên Thaùnh ñeä töû ôû trong ñoù coù thaáy saéc laø ngaõ, khaùc ngaõ, hay ôû trong nhau chaêng?” Ñaùp: “Baïch Theá Toân, khoâng.” Phaät baûo La-ñaø: “Neáu ña vaên Thaùnh ñeä töû ñoái vôùi naêm thoï aám naøy khoâng thaáy laø ngaõ, laø ngaõ sôû neân ñoái vôùi caùc phaùp theá gian khoâng chaáp giöõ. Vì khoâng coù gì chaáp giöõ neân khoâng coù gì ñeå dính maéc. Vì khoâng coù gì ñeå dính maéc neân töï giaùc ngoä Nieát-baøn: ‘Ta, söï sanh ñaõ döùt, phaïm haïnh ñaõ laäp,

1.

Paøli, S. 23. 12. Maøradhamma.

2.

Ma phaùp Paøli: maøradhamma, ma phaùp hay töû phaùp, quy luaät cuûa söï cheát.

nhöõng gì caàn laøm ñaõ laøm xong, töï bieát khoâng coøn taùi sanh ñôøi sau nöõa.’” Phaät noùi kinh naøy xong, Tyø-kheo La-ñaø nghe nhöõng gì Ñöùc Phaät ñaõ daïy, hoan hyû phuïng haønh. KINH 122. CHUÙNG SANH3 Toâi nghe nhö vaày: Moät thôøi, Phaät ôû taïi nuùi Ma-caâu-la. Baáy giôø coù Tyø-kheo thò giaû teân laø La-ñaø, baïch Phaät: “Baïch Theá Toân, noùi: ‘chuùng sanh’. Vaäy theá naøo laø chuùng sanh?” Phaät baûo La-ñaø: “ÔÛ nôi saéc maø nhieãm ñaém trieàn mieân, do ñoù goïi laø chuùng sanh4. ÔÛ nôi thoï, töôûng, haønh, thöùc maø nhieãm ñaém trieàn mieân, neân goïi laø chuùng sanh.” Phaät baûo La-ñaø: “Ta noùi, ôû nôi caûnh giôùi cuûa saéc, haõy phaù saäp, tieâu dieät. ÔÛ nôi caûnh giôùi cuûa thoï, töôûng, haønh, thöùc phaù saäp, tieâu dieät; ñoaïn taän aùi duïc. AÙi taän thì khoå taän. Khoå taän, Ta noùi ñoù laø taän cuøng bieân teá cuûa khoå5. “Gioáng nhö trong laøng xoùm, nhöõng treû con trai gaùi chôi ñuøa, nhoùm ñaát laïi taïo thaønh nhaø cöûa, thaønh quaùch. Taâm chuùng yeâu thích, say ñaém. Khi taâm yeâu thích chöa heát, öôùc muoán chöa tan, nhôù nghó chöa döùt, theøm khaùt chöa tieâu, thì taâm chuùng luoân luoân coù söï yeâu

3. Paøli, S. 23. 2. Satto. 4. Nhieãm tröôùc trieàn mieân ñònh nghóa töø
“chuùng sanh”; Paøli: ruøpe kho raødha yo chando yo raøga yaø nandi yaø taòhaø tatra satto tatra visatto tasmaø sattoti vuccati, ôû nôi saéc maø coù duïc voïng, ñam meâ, khoaùi caûm, khaùt aùi; ôû ñoù ñaém nhieãm, ôû ñoù ñaém nhieãm trieàn mieân, do ñoù ñöôïc goïi laø chuùng sanh. Theo ñaây, chuùng sanh, satta, ñöôïc coi nhö laø phaân töø quaù khöù cuûa sajjati: ñaém nhieãm hay coá chaáp, baùm chaët vaøo. Thoâng thöôøng, satta ñöôïc cho laø danh töø phaùt sanh cuûa ñoäng töø caên as: toàn taïi, hieän höõu; neân satta ñöôïc hieåu laø “caùi ôû trong traïng thaùi ñang toàn taïi.” 5. Haùn: taùc khoå bieân . Paøli: dukkhassa antakaro, chaám döùt
söï khoå.

thích, giöõ gìn vaø baûo laø thaønh quaùch cuûa ta, nhaø cöûa ta. Ñoái vôùi nhöõng ñoáng ñaát kia maø loøng yeâu thích heát ñi, öôùc muoán khoâng coøn, nhôù nghó ñaõ deïp, theøm khaùt ñaõ tan, thì tay xoâ, chaân ñaïp, khieán cho tieâu taùn. Cuõng vaäy, naøy La-ñaø, ñoái vôùi saéc maø phaù saäp, tieâu dieät; ñoaïn taän aùi duïc. AÙi taän thì khoå taän. Khoå taän, Ta noùi ñoù laø taän cuøng bieân teá cuûa khoå.” Phaät noùi kinh naøy xong, Tyø-kheo La-ñaø nghe nhöõng gì Ñöùc Phaät ñaõ daïy, hoan hyû phuïng haønh.

KINH 123. HÖÕU THAÂN6 Toâi nghe nhö vaày: Moät thôøi, Phaät ôû taïi nuùi Ma-caâu-la. Baáy giôø coù Tyø-kheo thò giaû teân laø La-ñaø ñi ñeán choã Phaät, ñaûnh leã döôùi chaân, roài ngoài lui qua moät beân, baïch Phaät: “Laønh thay, Theá Toân! Vì con maø noùi toùm löôïc phaùp yeáu. Sau khi nghe phaùp roài, con seõ ôû moät mình nôi vaéng veû, soáng khoâng buoâng lung, chuyeân taâm suy nghó veà muïc ñích maø ngöôøi con trai cuûa toâng toäc7 caïo boû raâu toùc, mình maëc nhieãm y8, chaùnh tín xuaát gia hoïc ñaïo, soáng khoâng gia ñình, noã löïc sieâng naêng tu caùc phaïm haïnh, ngay trong ñôøi naøy, töï tri, töï taùc chöùng, bieát raèng: ‘Ta, söï sanh ñaõ döùt, phaïm haïnh ñaõ laäp, nhöõng gì caàn laøm ñaõ laøm xong, töï bieát khoâng coøn taùi sanh ñôøi sau nöõa.’” Baáy giôø, Phaät baûo La-ñaø: “Laønh thay! La-ñaø coù theå ôû tröôùc Phaät hoûi yù nghóa naøy! Haõy laéng nghe vaø suy nghó kyõ, Ta seõ vì ngöôi maø noùi. “La-ñaø, neân bieát, höõu thaân, söï taäp khôûi cuûa höõu thaân, veà söï dieät taän cuûa höõu thaân, veà con ñöôøng ñöa ñeán söï dieät taän cuûa höõu thaân. Nhöõng gì laø höõu thaân? Ñoù laø cho naêm thoï aám: saéc thoï aám; thoï, töôûng, haønh, thöùc thoï aám. “Theá naøo laø söï taäp khôûi cuûa höõu thaân? Ñoù laø ñöông lai höõu aùi9, caâu höõu vôùi tham vaø hyû, aùi laïc nôi naøy nôi kia10. Ñoù goïi laø söï taäp khôûi cuûa höõu thaân. “Theá naøo laø söï dieät taän cuûa höõu thaân? Ñöông lai höõu aùi11, caâu höõu vôùi tham vaø hyû, aùi laïc nôi naøy nôi kia, hoaøn toaøn bò ñoaïn tröø, vaát

6.

Paøli, S. 23. 9-19. Chandaraøgo.

7.

Toäc taùnh töû cuõng noùi laø thieän nam töû, hay thieän gia nam töû.
Paøli:

kulaputta, con trai cuûa gia toäc; thieän gia nam töû, hay löông gia töû ñeä.

8.

Nhieãm y aùo nhuoäm; ñaây chæ ca-sa.

9.

Ñöông lai höõu aùi Paøli: taòhaø ponobhavikaø, khaùt aùi veà ñôøi soáng töông lai, khaùt voïng toàn taïi ñôøi sau.

10.

Bæ bæ aùi laïc öôùc muoán seõ taùi sinh vaøo nôi naøy hay nôi kia.
Paøli:

tatratatraøbhinandì.

11.

Trong baûn; ñöông höõu aùi, töùc ñöông lai höõu aùi, xem cht.28 treân.

boû, nhoå saïch, ly duïc, tòch dieät, tónh chæ12. Ñoù goïi laø söï dieät taän cuûa höõu thaân. “Theá naøo laø con ñöôøng ñöa ñeán söï dieät taän cuûa höõu thaân? Laø chæ cho Baùt chaùnh ñaïo: Chaùnh kieán, chaùnh chí, chaùnh ngöõ, chaùnh nghieäp, chaùnh maïng, chaùnh phöông tieän, chaùnh nieäm, chaùnh ñònh. Ñoù goïi laø con ñöôøng ñöa ñeán söï dieät taän cuûa höõu thaân. Höõu thaân, neân bieát: söï taäp khôûi cuûa höõu thaân neân ñoaïn; söï dieät taän cuûa höõu thaân neân chöùng; con ñöôøng ñöa ñeán söï dieät taän cuûa höõu thaân neân tu. “Naøy La-ñaø, neáu ña vaên Thaùnh ñeä töû, ñoái vôùi höõu thaân hoaëc bieát, hoaëc ñoaïn; ñoái vôùi söï taäp khôûi cuûa höõu thaân hoaëc bieát, hoaëc ñoaïn; ñoái vôùi söï dieät taän cuûa höõu thaân hoaëc bieát, hoaëc chöùng; ñoái vôùi con ñöôøng ñöa ñeán söï dieät taän cuûa höõu thaân hoaëc bieát, hoaëc tu roài, thì naøy La-ñaø, ñoù goïi laø ñoaïn tröø aùi, xaû ly aùi, chuyeån ñoåi keát söû, ñình chæ maïn, chöùng ñaéc voâ giaùn ñaúng13, cöùu caùnh bieân teá khoå.” Tyø-kheo La-ñaø nghe nhöõng gì Ñöùc Phaät ñaõ daïy, hoan hyû phuïng haønh, töø choã ngoài ñöùng daäy laøm leã roài caùo lui. Sau khi Ñöùc Theá Toân ñaõ daïy nhö vaäy roài, thì Tyø-kheo La-ñaø moät mình ôû choã vaéng, chuyeân tinh suy nghó veà muïc ñích maø thieän gia nam töû caïo boû raâu toùc, maëc aùo ca-sa, chaùnh tín, xuaát gia, hoïc ñaïo, soáng khoâng gia ñình, noã löïc sieâng naêng tu caùc phaïm haïnh, ngay trong ñôøi naøy, töï tri, töï taùc chöùng, bieát raèng: ‘Ta, söï sanh ñaõ döùt, phaïm haïnh ñaõ laäp, nhöõng gì caàn laøm ñaõ laøm xong, töï bieát khoâng coøn taùi sanh ñôøi sau nöõa.’ Thaønh baäc A-la-haùn, taâm kheùo giaûi thoaùt. Phaät noùi kinh naøy xong, Tyø-kheo La-ñaø nghe nhöõng gì Ñöùc Phaät ñaõ daïy, hoan hyû phuïng haønh.

12. Paøli (S. iii. 138): yo tassaøyeva taòhaø asesaviraøganirodho caøgo paæinissaggo mutti anaølayo, khaùt aùi aáy hoaøn toaøn ñöôïc ly nhieãm, dieät taän, xaû boû, xaû ly, giaûi thoaùt, khoâng chaáp taøng. 13. Voâ giaùn ñaúng, xem cht.18 kinh 105; cht.39 kinh 109.

KINH 124. MA (2)14 Toâi nghe nhö vaày: Moät thôøi, Phaät ôû taïi nuùi Ma-caâu-la. Khi aáy, coù thò giaû laø Tyø-kheo La-ñaø. Baáy giôø, Theá Toân baûo Tyø-kheo La-ñaø: “Tyø-kheo, nhöõng gì laø saéc, hoaëc quaù khöù, hoaëc vò lai, hoaëc hieän taïi; hoaëc trong, hoaëc ngoaøi; hoaëc thoâ, hoaëc teá; hoaëc toát, hoaëc xaáu; hoaëc xa, hoaëc gaàn; haõy quaùn saùt taát caû chuùng ñeàu laø ma. Ñoái vôùi thoï, töôûng, haønh, thöùc, hoaëc quaù khöù, hoaëc laø vò lai, hoaëc hieän taïi; hoaëc trong, hoaëc ngoaøi; hoaëc thoâ, hoaëc teá; hoaëc toát, hoaëc xaáu; hoaëc xa, hoaëc gaàn; haõy quaùn saùt taát caû chuùng ñeàu laø ma. “Naøy La-ñaø, yù ngöôi nghó theá naøo, saéc laø thöôøng hay voâ thöôøng?” Ñaùp: “Baïch Theá Toân, laø voâ thöôøng.” Laïi hoûi: “Voâ thöôøng coù phaûi laø khoå chaêng?” Ñaùp: “Baïch Theá Toân, laø khoå.” Laïi hoûi: “Neáu voâ thöôøng, khoå laø phaùp bieán dòch, ña vaên Thaùnh ñeä töû ôû trong ñoù coù thaáy ngaõ chaêng?” Ñaùp: “Baïch Theá Toân, khoâng.” “Ñoái vôùi thoï, töôûng, haønh, thöùc laïi cuõng nhö vaäy. “Cho neân naøy La-ñaø, ña vaên Thaùnh ñeä töû, ñoái vôùi saéc sanh taâm nhaøm chaùn; vaø ñoái vôùi thoï, töôûng, haønh, thöùc sanh taâm nhaøm chaùn. Vì ñaõ nhaøm chaùn neân khoâng thích, vì ñaõ khoâng thích neân giaûi thoaùt vaø giaûi thoaùt tri kieán: ‘Ta, söï sanh ñaõ döùt, phaïm haïnh ñaõ laäp, nhöõng gì caàn laøm ñaõ laøm xong, töï bieát khoâng coøn taùi sanh ñôøi sau nöõa.’” Phaät noùi kinh naøy xong, Tyø-kheo La-ñaø nghe nhöõng gì Ñöùc Phaät ñaõ daïy, hoan hyû phuïng haønh.

14. Paøli, S. 23. 11. Maøro.

KINH 125. MA PHAÙP15 Toâi nghe nhö vaày: Moät thôøi, Phaät ôû taïi nuùi Ma-caâu-la. Khi aáy, coù thò giaû laø Tyø-kheo La-ñaø. Baáy giôø, Theá Toân baûo Tyø-kheo La-ñaø: “Tyø-kheo, nhöõng gì laø saéc, hoaëc quaù khöù, hoaëc vò lai, hoaëc hieän taïi; hoaëc trong, hoaëc ngoaøi; hoaëc thoâ, hoaëc teá; hoaëc toát, hoaëc xaáu; hoaëc xa, hoaëc gaàn taát caû chuùng ñeàu laø ma, taïo taùc cuûa ma. Vaø ñoái vôùi thoï, töôûng, haønh, thöùc laïi cuõng nhö vaäy.” Phaät baûo La-ñaø: “Naøy La-ñaø, yù ngöôi nghó theá naøo, saéc laø thöôøng hay voâ thöôøng?” Ñaùp: “Baïch Theá Toân, laø voâ thöôøng.” Laïi hoûi: “Voâ thöôøng coù phaûi laø khoå chaêng?” Ñaùp: “Baïch Theá Toân, laø khoå.” Laïi hoûi: “Neáu voâ thöôøng, khoå laø phaùp bieán dòch, ña vaên Thaùnh ñeä töû ôû trong ñoù coù thaáy ngaõ, khaùc ngaõ, hay ôû trong nhau khoâng?” Ñaùp: “Baïch Theá Toân, khoâng.” “Vì vaäy, naøy La-ñaø, ña vaên Thaùnh ñeä töû, ñoái vôùi saéc neân sanh taâm nhaøm chaùn. Vì ñaõ nhaøm chaùn neân khoâng thích, vì ñaõ khoâng thích neân giaûi thoaùt, giaûi thoaùt tri kieán: ‘Ta, söï sanh ñaõ döùt, phaïm haïnh ñaõ laäp, nhöõng gì caàn laøm ñaõ laøm xong, töï bieát khoâng coøn taùi sanh ñôøi sau nöõa.’” Phaät noùi kinh naøy xong, Tyø-kheo La-ñaø nghe nhöõng gì Ñöùc Phaät ñaõ daïy, hoan hyû phuïng haønh.

15. Paøli, S. 23. 23. Maøro.

Kinh thöù ba cuõng nhö vaäy, nhöng coù choã khaùc laø: Phaät baûo La-ñaø: Ña vaên Thaùnh ñeä töû ôû nôi naêm thoï aám naøy maø quaùn saùt laø chaúng phaûi ngaõ,

chaúng phaûi ngaõ sôû. Khi ñaõ quaùn saùt, thì ñoái vôùi caùc phaùp treân theá gian ñeàu khoâng coù gì ñeå maø chaáp giöõ. Vì khoâng coù gì ñeå chaáp giöõ neân khoâng dính maéc, vì khoâng dính maéc neân töï giaùc ngoä Nieát-baøn: “Ta, söï sanh ñaõ döùt, phaïm haïnh ñaõ laäp, nhöõng gì caàn laøm ñaõ laøm xong, töï bieát khoâng coøn taùi sanh ñôøi sau nöõa.” Phaät noùi kinh naøy xong, Tyø-kheo La-ñaø nghe nhöõng gì Ñöùc Phaät ñaõ daïy, hoan hyû phuïng haønh. KINH 126. TÖÛ PHAÙP16 Toâi nghe nhö vaày: Moät thôøi, Phaät ôû taïi nuùi Ma-caâu-la. Khi aáy, coù thò giaû laø Tyø-kheo La-ñaø. Baáy giôø, Theá Toân baûo Tyø-kheo La-ñaø: “Tyø-kheo, nhöõng gì laø saéc, hoaëc quaù khöù, hoaëc vò lai, hoaëc hieän taïi; hoaëc trong, hoaëc ngoaøi; hoaëc thoâ, hoaëc teá; hoaëc toát, hoaëc xaáu; hoaëc xa, hoaëc gaàn; haõy quaùn saùt taát caû chuùng ñeàu laø phaùp cheát. Ñoái vôùi thoï, töôûng, haønh, thöùc laïi cuõng nhö vaäy.” Ngoaøi ra nhö ñaõ noùi kinh treân. KINH 127. PHI NGAÕ PHI NGAÕ SÔÛ17 Toâi nghe nhö vaày: Moät thôøi, Phaät ôû taïi nuùi Ma-caâu-la. Khi aáy, coù thò giaû laø Tyø-kheo La-ñaø. Baáy giôø, Theá Toân baûo Tyø-kheo La-ñaø: “Tyø-kheo, nhöõng gì laø saéc, hoaëc quaù khöù, hoaëc laø vò lai, hoaëc

16.

Paøli, S. 23. 24. Maøradhamma.

17.

Paøli, S.23. 19-22. Khaya.

hieän taïi; hoaëc trong, hoaëc ngoaøi; hoaëc thoâ, hoaëc teá; hoaëc toát, hoaëc xaáu; hoaëc xa, hoaëc gaàn; haõy quaùn saùt taát caû chuùng ñeàu laø phaùp ñoaïn taän18. Ñoái vôùi thoï, töôûng, haønh, thöùc laïi cuõng nhö vaäy. “Ña vaên Thaùnh ñeä töû quaùn saùt nhö vaäy ñoái vôùi saéc maø sanh nhaøm chaùn; ñoái vôùi thoï, töôûng, haønh, thöùc maø sanh nhaøm chaùn. Vì ñaõ nhaøm chaùn neân khoâng thích, vì khoâng thích neân giaûi thoaùt, giaûi thoaùt tri kieán: ‘Ta, söï sanh ñaõ döùt, phaïm haïnh ñaõ laäp, nhöõng gì caàn laøm ñaõ laøm xong, töï bieát khoâng coøn taùi sanh ñôøi sau nöõa.’” Phaät noùi kinh naøy xong, Tyø-kheo La-ñaø nghe nhöõng gì Ñöùc Phaät ñaõ daïy, hoan hyû phuïng haønh. Cuõng nhö kinh “Ta quaùn saùt phaùp ñoaïn taän,” caùc kinh tieáp theo cuõng vaäy, goàm: 19 1. Quaùn saùt dieät phaùp, 2. Quaùn saùt khí xaû phaùp (vöùt boû), 3. Quaùn saùt voâ thöôøng phaùp, 4. Quaùn saùt khoå phaùp, 5. Quaùn saùt khoâng phaùp, 6. Quaùn saùt phi ngaõ phaùp, 7. Quaùn saùt voâ thöôøng-khoå-khoâng-phi ngaõ phaùp, 8. Quaùn saùt beänh phaùp, 9. Quaùn saùt ung phaùp (ung nhoït), 10. Quaùn saùt thích phaùp (gai nhoïn), 11. Quaùn saùt saùt phaùp (gieát haïi), 12. Quaùn saùt saùt caên baûn phaùp, 13. Quaùn saùt beänh, ung (ung nhoït), thích phaùp (gai nhoïn), saùt (gieát haïi), saùt caên baûn.20

18.

Ñoaïn phaùp . Paøli: khayadhamma.

19.

Quoác Dòch, phaåm iii. Phaåm naøy goàm möôøi ba kinh, coù ñaàu ñeà nhöng khoâng coù noäi dung.

20.

Caùc kinh naøy ñöôïc cho laø coù noäi dung töông ñoàng vôùi caùc kinh Paøli S. 23. 20. Vayadhamma; 21. Samudayadhamma; 22. Nirodhadhamma.

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.